TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 50/2018/HNGĐ-ST Ngày: 03/5/2018 *V/v: "Ly hôn"*	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG,
TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thâm gôm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Bích Liễu**

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Ngô Tiến Thành,**
2. Ông **Trần Huy Liên.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Hồng Phương Thảo –** Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà **Lê Ánh Dương** - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 1381/2017/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2017 về việc "***Ly hôn"*** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2018/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 54/2018/QĐST-HNGĐ ngày 16/4/2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: **Dương Thị Ngọc H,** sinh năm 1986
Địa chỉ: 300 Võ Văn H, phường Vĩnh T, Nha T. Có mặt.
2. *Bị đơn*: **Phạm Quốc D,** sinh năm 1988
Địa chỉ: Thôn Lương S, xã Vĩnh L, Nha T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 22/6/2017, đơn khởi kiện bổ sung ngày 28/11/2017, bản tự khai ngày 10/01/2018, các biên bản hòa giải ngày 09/3/2018, 28/3/2018 và tại phiên tòa, nguyên đơn – bà Dương Thị Ngọc H trình bày:* Bà Dương Thị Ngọc H và ông Phạm Quốc D tự nguyện kết hôn với nhau năm 2012 tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh L, thành phố Nha T. Trong cuộc sống chung hai bên xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất hòa giữa hai bên thường xuyên xảy ra rất nghiêm trọng làm ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình, cuộc sống ngày càng căng thẳng. Nay bà H nhận thấy không thể tiếp tục chung sống với ông D được nữa vì mâu thuẫn đã kéo dài nên yêu cầu Tòa án xem xét và giải quyết cho bà được ly hôn với ông D.

Về con chung: Bà Dương Thị Ngọc H và ông Phạm Quốc D có 02 con chung là Phạm Dương Ngọc S, sinh ngày 10/02/2013 và Phạm Dương Hạnh N, sinh ngày 05/5/2015. Nay bà H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi 02 con chung là Phạm Dương Ngọc S và Phạm Dương Hạnh N, không yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã tiến hành xác minh và thực hiện việc tống đạt và niêm yết nhiều lần theo quy định pháp luật nhưng ông Phạm Quốc D vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Tòa án tiến hành giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bà Dương Thị Ngọc H và ông Phạm Quốc D là vợ chồng, có đăng ký kết hôn và có địa chỉ cư trú tại thành phố Nha T, tỉnh Khánh Hòa. Do trong cuộc sống vợ chồng bà H và ông D xảy ra nhiều mâu thuẫn nên dẫn đến việc bà H xin ly hôn. Xét việc ly hôn của bà H là đúng pháp luật, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang theo quy định tại Điều 51 Luật Hôn nhân và gia đình và Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã thực hiện đúng theo trình tự tố tụng quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự. Trong đó, theo quy định tại khoản 3 Điều 208 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án đã tiến hành thủ tục xác minh tình trạng hôn nhân, nguyện vọng của vợ, chồng, con có liên quan đến vụ án đang giải quyết. Theo biên bản xác minh ngày 31/01/2018 tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh L, thành phố Nha T cho thấy: Bà Dương Thị Ngọc H và ông Phạm Quốc D chung sống với nhau tại địa phương, trong quá trình chung sống địa phương tổ dân phố không biết gì về mâu thuẫn của bà H và ông D, không nghe báo cáo về việc này.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Phạm Quốc D vắng mặt nhiều lần không có lý do. Tòa án tiến hành niêm yết công khai tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, Ủy ban nhân dân xã Vĩnh L, thành phố Nha T và tại địa chỉ nơi ở của ông Phạm Quốc D tại Thôn Lương S 2, xã Vĩnh L, Nha T theo Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, ông Phạm Quốc D vắng mặt lần thứ hai không có lý do, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông D theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Dương Thị Ngọc H và ông Phạm Quốc D kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh L, thành phố Nha T (theo giấy chứng nhận kết hôn số 118/2012, quyển số 01/2012 cấp ngày 28/9/2012). Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Theo lời khai của bà H cho thấy vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất hòa giữa hai bên thường xuyên xảy ra rất nghiêm trọng làm ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình, cuộc sống ngày càng căng thẳng. Nay bà H nhận thấy không thể tiếp tục chung sống với ông D được nữa vì mâu thuẫn đã kéo dài nên yêu cầu Tòa án xem xét và giải quyết cho bà được ly hôn với ông D.

Hội đồng xét xử thấy rằng cuộc sống chung của bà H và ông D có nhiều mâu thuẫn, vợ chồng không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, yêu cầu xin ly hôn của bà H là có cơ sở và hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Về con chung: Bà Dương Thị Ngọc H và ông Phạm Quốc D có 02 con chung là Phạm Dương Ngọc S, sinh ngày 10/02/2013 và Phạm Dương Hạnh N, sinh ngày 05/5/2015. Nay bà H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi 02 con chung là Phạm Dương Ngọc S và Phạm Dương Hạnh N, không yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con chung.

Hội đồng xét xử thấy rằng từ trước đến nay cháu S và cháu N được bà H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục ổn định, đảm bảo cho các cháu phát triển toàn diện về thể chấp và tinh thần, ngoài ra bà H hiện tại có nơi ở và việc làm cùng với mức lương ổn định, do đó cần tiếp tục giao cho bà H chăm sóc, giáo dục hai con chung là phù hợp. Về cấp dưỡng nuôi con chung bà H không yêu cầu nên hội đồng xét xử không xem xét. Ông D có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bà H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn; giao con chung là Phạm Dương Ngọc S, sinh ngày 10/02/2013 và Phạm Dương Hạnh N, sinh ngày 05/5/2015 cho bà Dương Thị Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng, về cấp dưỡng và tài sản chung, nợ chung bà H không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ các Điều 28, 35, 147, 227 và Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử*:*

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà Dương Thị Ngọc H được ly hôn ông Phạm Quốc D.

2. Về con chung*:* Giao hai con chung là Phạm Dương Ngọc S, sinh ngày 10/02/2013 và Phạm Dương Hạnh N, sinh ngày 05/5/2015 cho bà Dương Thị Ngọc

H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các cháu trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho ông Phạm Quốc D.

Ông Dũng có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung*:* Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. **Án phí:** Bà Dương Thị Ngọc H phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0007923 ngày 28/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Bà H đã nộp đủ án phí.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

*** *Nơi nhận*:**
- VKSND TP. Nha Trang;
- Đương sự;
- Chi cục THADS NT;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- UBND xã Vĩnh L, Nha T;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Bích Liễu